

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn 3, Bùi Thị Thu H, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước
Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn 5, xã Long H, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Bùi Thị Thu H và bị đơn ông Nguyễn Hữu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thu H và ông Nguyễn Hữu H thống nhất thuận tình ly hôn.

b) Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Bùi Thị Thu H và ông Nguyễn Hữu H thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Hữu Hòa A, sinh năm 2018 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

d) Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:

Bà Bùi Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp; Trả lại cho bà Bùi Thị Thu H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0016282, ngày 24-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hảo